TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 29/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Trái và bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 24/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 15/5/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn H -** sinh năm 1971, Nơi sinh và nơi cư trú: thôn TK, xã ĐT, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ Phạm Thị T – sinh năm 1971, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/01/2018 bị Công an huyện Ứng Hòa xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi "Cố ý gây thương tích", chấp hành nộp phạt ngày 06/02/2018. Nhân thân: + Ngày 15/9/1998 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong hình phạt ngày 07/9/2000; + Ngày 14/6/2005 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2006; + Ngày 08/01/2009 bị Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 13/01/2011. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ 06/3/2018 đến ngày 15/3/2018 tại ngoại. Có mặt tạ phiên tòa.

- *Người bị hại:* Vũ Văn H1 – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn ĐX, xã HN, huyện UH, Hà Nội;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Phạm Lê O (tên gọi khác: B) – sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Thôn HX, TT. VĐ, huyện UH, Hà Nội;

- *Người làm chứng:*

+ Đỗ Đặng C – sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Trú tại: 15 phố QT, TT. VĐ, huyện UH, Hà Nội;

+ Trần Văn N– sinh năm 1982 (Vắng mặt);

Trú tại: Xã VT, huyện UH, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 06/3/2018, H đi nhờ xe từ nhà đến dốc Bệnh viện VĐ rồi đi bộ đến Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa để uống Methadol, khi đi đến đoạn gần cây xăng TA, thị trấn VĐ thì thấy có vụ va chạm giao thông giữa ô tô và xe máy. H đi đến dựng chiếc xe máy bị đổ lên. Sau đó, thấy chủ xe ô tô là anh Vũ Văn H1 – SN 1982 ở thôn ĐX, xã HN, huyện UH xuống xe đi ra đường đứng tranh cãi đúng sai với người đi xe máy. Quan sát thấy trên xe ô tô không có ai, H đi tới mở cửa xe phía bên lái ngó vào trong xe xem có gì thì lấy trộm thì thấy ở giữa hàng ghế sau có 01 túi xách da màu nâu. H nhoài người lấy chiếc túi xách rồi đóng cửa xe lại, ôm chiếc túi vào trong người đi về hướng Tế Tiêu được khoảng 10m thì nhìn thấy Phạm Lê O (tức: B– SN 1979 ở Thôn HX, VĐ điều khiển xe máy BKS: 33N7-2337 đi từ dốc Trung tâm y tế huyện lên, H gọi O, O quay đầu xe đi tới chỗ H, H ngồi lên xe và bảo O "*Cho anh đi xuống xuôi tý*", O chở H đi được một đoạn thì bị anh Đỗ Đặng C ở thị trấn VĐ trước đó khi đang chờ đổ xăng nhìn thấy H lấy trộm túi xách trong xe ô tô nên đuổi theo chặn xe của O lại rồi hỏi "*Chúng mày vừa lấy gì trên xe ô tô?".* Thấy vậy, H nhảy xuống xe bỏ chạy thì bị anh C giằng lại được chiếc túi; còn O xuống xe nói "*Em xin, em ở đây mà!".* Thấy nhiều người chạy đến hô đánh, O sợ nên bỏ lại xe chạy về xóm Đoàn Thuyền thì gặp H đang trốn ở dệ sông Đáy, O nói "*Anh làm thế thì chết em, em người ở đây, thôi anh em mình lên đầu thú*". Sau đó, H và O đến Công an thị trấn VĐ đầu thú, O còn tự nguyện giao nộp 01 đăng ký xe máy BKS: 33N7-2337.

Ngay sau khi giằng được túi xách, anh C gọi điện trình báo và giao nộp lại cho công an túi xách này.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy biển khiểm soát (Viết tắt: BKS): 33N7-2337; 01 túi xách bên trong có: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng bạc, 01 điện thoại Samsung E1200 cũ, 01 pin sạc dự phòng cũ, số tiền 10.000.000đồng tiền Việt Nam và một số phong bì chưa sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 08/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ứng Hòa xác định: - Chiếc túi xách bằng da màu nâu trị giá 2.000.000đ; - Điện thoại Samsung E1200 trị giá 100.000đ; - Pin sạc dự phòng trị

giá 500.000đ; - Máy tính xách tay hiệu HP cũ trị giá 17.000.000đ. Tổng cộng: 19.600.000đ (*Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt H từ 18 đến 24 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô BKS: 33N7-2337 thu giữ của Phạm Lê O có nguồn gốc của ông Đinh Phú K ở C5, Hiệp Thuận, Phúc Thọ, Hà Nội, ông K đã bán lại cho người khác, anh O mua lại của người lạ, xe có đầy đủ giấy tờ và không thuộc vật chứng của vụ án khác nên cần trả lại anh O xe này.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Phạm Lê O) thừa nhận sự việc như nội dung cáo trạng, đề nghị HĐXX cho xin lại xe mô tô để lấy phương tiện đi lại làm ăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, sáng ngày 06/3/2018, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc cặp da để trong xe ô tô của anh Vũ Văn H1 ở Thôn ĐX, Xã HN trên Đường 21B, địa phận xóm Đoàn Thuyền, thôn TA, thị trấn VĐ; trong túi có 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng bạc, 01 điện thoại Samsung E1200 cũ, 01 pin sạc dự phòng cũ, số tiền 10.000.000đồng tiền Việt Nam và một số phong bì chưa sử dụng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 29.600.000đ (*Hai mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng*)

nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hành vi được qui định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm mất ổn định trật tự địa phương. Về nhân thân, bị cáo là đối tượng nghiệm ma túy từ nhiều năm, từ việc nghiên ma túy, bị cáo đã 02 lần bị xét xử đều phải chấp hành hình phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ra tù lại tái nghiện, lại bị đưa vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện bắt buộc, hết thời hạn về địa phương không chịu khó lao động, tu dưỡng bản thân, khi thấy có cơ hội, điều kiện lại tiếp tục trộm cắp để tiêu sài cho bản thân. Trước khi phạm tội lần này, ngày 25/01/2018 còn bị xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích" nên lần phạm tội này của bị cáo bị coi là có nhân thân "xấu" và "đang có tiền sự". Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm, thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật; vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngay sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy: Bị cáo sống một mình, bố mẹ đều đã chết, các anh chị em đều ở riêng, bị cáo có vợ nhưng không có con, vợ chồng đã ly thân từ nhiều năm. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm cho bị cáo nhiều lần tái nghiện và phạm tội; vì vậy, có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Đối với Phạm Lê O là người dùng xe máy chở H cùng tài sản trộm cắp ngay sau khi H lấy được tài sản; tuy nhiên, xét việc O gặp và chở H là tình cờ, O không biết việc H trộm cắp tài sản nên không có lỗi; vì vậy, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý đối với O là đúng.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 33N7-2337 O sử dụng chở H chủ sử hữu là ông Đinh Phú K ở C5, Hiệp Thuận, Phúc Thọ, Hà Nội, ông K đã bán xe này từ nhiều năm trước, không nhớ bán cho ai; sau này, tháng 6/2015 O mua lại của một người không quen biết ở Hà Đông, Hà Nội làm phương tiện đi lại kiếm sống; xe có đăng ký, không thuộc vật chứng của vụ án nào khác nên có thể xem xét trả lại cho O xe máy này. Đối với số tài sản của anh Vũ Văn

H1 bị mất gồm 01 túi xách bên trong có: 01 máy tính xách tay, 01 điện thoại Samsung E1200, 01 pin sạc dự phòng, số tiền 10.000.000 tiền Việt Nam đồng và một số phong bì chưa sử dụng đều là tài sản sở hữu hợp pháp của anh H1 nên Cơ quan Điều tra Công an huyện Ứng Hòa đã xử lý vật chứng trả lại anh H1, anh H1 đã nhận lại toàn bộ và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/3/2018 đến ngày 15/3/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: - Xác nhận việc người bị hại (Vũ Văn H1) đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại anh Phạm Lê O xe máy xe máy Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 33N7-2337 và 01 đăng ký xe số: 0046599 mang tên Đinh Phú K (*Xe máy và đăng ký xe có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 09/5/2018*).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**